



**QUYẾT ĐỊNH**  
Về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 144 /TTr-STP ngày 24 tháng 8 năm 2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bãi bỏ 17 văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực sau đây do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, cụ thể:

**1. Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường: 02 văn bản**

a) Quyết định số 2662/2007/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về thủ tục thừa kế để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở trên địa bàn tỉnh.

b) Quyết định số 718/2009/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định ghi nợ tiền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

**2. Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 02 văn bản**

a) Quyết định số 679/2001/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2001 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế quản lý và hoạt động nối mạng, cập nhật, báo cáo và sử dụng thông tin trên mạng vi tính của ngành Du lịch.

b) Quyết định số 2979/2007/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế xét chọn “Dịch vụ du lịch đạt chuẩn” trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

**3. Lĩnh vực Tài chính: 02 văn bản**

a) Quyết định số 48/2010/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2011.



b) Quyết định số 578/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định mức khoán chi phí bán đấu giá tang vật phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

#### **4. Lĩnh vực Giao thông vận tải: 02 văn bản**

a) Chỉ thị số 14/2004/CT-UB ngày 21 tháng 4 năm 2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực vận tải hành khách bằng ô tô.

b) Quyết định số 2845/2007/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ đổi mới phương tiện và nghề nghiệp đối với các hộ gia đình có xe công nông thuộc diện cấm lưu hành.

#### **5. Lĩnh vực Xây dựng - Nhà ở: 01 văn bản**

Chỉ thị số 13/2011/CT-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện, hoàn thành Chương trình hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở trong năm 2011.

#### **6. Lĩnh vực Lao động và Thương binh xã hội: 01 văn bản**

Quyết định số 2309/2005/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định đơn giá ngày công lao động nông nhàn.

#### **7. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo: 01 văn bản**

Chỉ thị số 38/2006/CT-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

#### **8. Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ: 03 văn bản**

a) Quyết định số 08/2010/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tạm thời quản lý các dự án nông thôn miền núi cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước địa phương.

b) Quyết định số 52/2011/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế tạm thời đánh giá, nghiệm thu dự án nông thôn, miền núi cấp tỉnh ủy quyền địa phương quản lý.

c) Chỉ thị số 03/2012/CT-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công tác thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

#### **9. Lĩnh vực Công thương: 03 văn bản**

a) Chỉ thị số 13/2006/CT-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức triển khai Luật Điện lực.

b) Chỉ thị số 28/2006/CT-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đảm bảo công tác an toàn điện trong mùa mưa.

c) Quyết định số 2504/2009/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp xử lý biến động thị trường bất thường trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Báo Thừa Thiên Huế;
- Công Thông tin Điện tử;
- CVP, PCVP và các CV;
- Lưu VT, KNPL, \*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Cao**



